TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
Tỉnh Thanh Hóa
Số: 69 /2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc.

Thiệu Hóa ,ngày 25 tháng 06 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHÂN THUẬN TÌNH LY HÔNVÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/05/2018 giữa:

Anh Hoàng Văn H - Sinh năm 1981.
Địa chỉ: Thôn Quan Trung 3, xã Thiệu T , huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa
Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1982.
Địa chỉ: Thôn Thái Sơn, xã Thiệu T , huyện Thiệu Hóa,tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ các điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ các điều 55;57;điều 81;82;83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.
- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12 /2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H - Sinh năm 1981.
Địa chỉ: Thôn Quan Trung 3, xã Thiệu T , huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1982.
Địa chỉ: Thôn Thái Sơn, xã Thiệu T , huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn H và chị Nguyễn Thị H.

***Về con chung**: Chị H, anh H có hai con chung là cháu Hoàng Văn Thiên Â sinh ngày 01/11/2014 và cháu Hoàng Phương Th sinh ngày 10/08/2016. Nay Tòa án công nhận giao cháu Â và cháu Th cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

***Về tài sản chung**: Anh H , chị H thống nhất không yêu cầu toà án giải quyết.

***Về án phí:** Anh H, chị H thống nhất thỏa thuận: Anh H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ. Anh H đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số AA/2014/0001392 ngày 08 tháng 05 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá. Anh H được nhận lại số tiền 150.000đ.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự.
- VKSND cùng cấp.
- Thi hành án để thi hành.
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân